

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- *Thẩm phán ra quyết định:* Ông Trần Trung Thành
- *Người khởi kiện:* Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Bàng, xã Hòa Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.
- *Người bị kiện:* Anh Nguyễn Tiến S, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn Bàng, xã Hòa Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

**NỘI DUNG:**

Theo nội dung biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về việc tự nguyện ly hôn và hòa giải thành tại Tòa án ngày 04/6/2021, chị H và anh S thống nhất trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng đăng ký kết hôn vào ngày 04/9/2019 tại UBND xã H, huyện BỐ T, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Nhưng sau khi kết hôn được một thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, trong cuộc sống thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau do tính cách không hòa hợp. Hiện tại, hai người đã sống ly thân nhau từ tháng 12/2019 cho đến nay, không còn ai quan tâm đến nhau cho nên tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H và anh S đồng ý thuận tình ly hôn nhau và yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

- Về con chung: Chị H, anh S khai nhận vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Khánh C, sinh ngày 21/5/2020 và thỏa thuận giao con chung cho chị H có nghĩa vụ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho đến khi đủ 18 tuổi và anh S không phải có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung với chị H.

- Về tài sản: Chị H, anh S không yêu cầu giải quyết.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án được thẩm tra tại phiên hòa giải; ý kiến của các bên tham gia hòa giải, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Nội dung thỏa thuận, thống nhất trong Biên bản ghi nhận kết quả

hòa giải ngày 04 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Căn cứ hồ sơ thụ lý hòa giải số: 77/2021/TLHG-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con; Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 9 và các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 6 năm 2021;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số: 77/2021/TLHG-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Nguyễn Tiến S thuận tình ly hôn nhau.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Nguyễn Tiến S thỏa thuận giao con chung Nguyễn Khánh C, sinh ngày 21/5/2020 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; anh S không phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Nguyễn Tiến S không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

**2.** Về chi phí hòa giải: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Nguyễn Tiến S, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị, đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật

Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã H, huyện B (GCNKH số: 33/2019, ngày 04/9/2019) ;
- Lưu hồ sơ .

**THÂM PHÁN**  
*(Đã ký)*  
**Trần Trung Thành**